UBND HUYỆN THÁP MƯỜI
TRƯỜNG TIỂU HỌC THẠNH LỢI 1
HỘI ĐỒNG XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tháp Mười, ngày 19 tháng 04 năm 2024

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN NĂM 2024

I.Thời gian:

Vào lúc 15 giờ 30 ngày 19 tháng 4 năm 2024

II. Địa điểm

Tại văn phòng trường Tiểu học Thạnh Lợi 1

III. Thành phần

Hội đồng xét công nhận sáng kiến nhà trường gồm:

1. Ông: Nguyễn Ngọc Minh - Hiệu trưởng, Chủ tịch hội đồng.
2. Bà: Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Phó hiệu trưởng, Phó chủ tịch hội đồng.
3. Ông: Nguyễn Hữu Trung – P.Chủ tịch công đoàn
4. Bà: Huỳnh Thị Mỷ Linh – Tổ Tr CM khối 4; Ủy viên
5. Ông: Lâm Vủ Trường An – Kế toán; Ủy viên

IV. Nội dung

Hội đồng xét công nhận sáng kiến nhà trường tổ chức xét sáng kiến kinh nghiệm của cán bộ, giáo viên năm học 2023-2024.

1. Thư ký công bố quyết định số 37/QĐ – THTL1, ngày 18 tháng 4 năm 2024 của Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1 về việc thành lập Hội đồng xét công nhận sáng kiến năm 2024 và báo cáo tính hợp lệ của Hội đồng theo quy định. *(Lưu ý: thành viên hội đồng sáng kiến không được tham gia đánh giá và biểu quyết sáng kiến do mình tạo ra.)*

2. Chủ tịch Hội đồng yêu cầu Thư ký nêu tóm tắt các yêu cầu đối với Hội đồng và báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý đơn yêu cầu công nhận sáng kiến; báo cáo tóm tắt nội dung các giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến;

3. Các thành viên Hội đồng xem xét nội dung các sáng kiến và xem xét báo cáo của Thư ký để thảo luận, đánh giá các giải pháp theo quy định;

4. Thư ký phát phiếu nhận xét, đánh giá giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến (Mẫu 10) để các thành viên Hội đồng tiến hành bỏ phiếu kín;

5. Các thành viên Hội đồng làm việc độc lập trong quá trình ghi phiếu nhận xét, đánh giá và chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng về kết quả đánh giá của mình;

6. Chủ tịch Hội đồng công bố kết quả kiểm phiếu và kết luận cuộc họp:

Tên sáng kiến	Tác giả	Đạt	Không đạt	Kết quả
Giải pháp nâng cao chất lượng môn Tiếng Việt cho học sinh của lớp 1 Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1 huyện Tháp Mười	Võ Thị Thanh Hoa	5/5	0/5	Được công nhận sáng kiến
Một số giải pháp Giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 4/2 Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1, huyện Tháp Mười	Trần Văn Cảnh	5/5	0/5	Được công nhận sáng kiến
Sử dụng hiệu quả các loại nhạc cụ trong tiết dạy âm nhạc cho học sinh Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1	Võ Phùng Thị Cẩm Thi	5/5	0/5	Được công nhận sáng kiến
Một số giải pháp xây dựng trường học Xanh – sạch – đẹp – an toàn – hạnh phúc ở trường Tiểu học Thạnh Lợi 1. Năm học 2023 - 2024	Lê Trọng Nghĩa	4/5	1/5	Không được công nhận sáng kiến

Kết quả 3/4 sáng kiến kinh nghiệm được công nhận sáng kiến.

Buổi họp kết thúc hồi 17 giờ 30 phút ngày 19 tháng 04 năm 2024.

THƯ KÝ

Lâm Vủ Trường An

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI-T. ĐỒNG THÁP
TRƯỜNG TIỂU HỌC THẠNH LỢI 1

Nguyễn Ngọc Minh

UBND HUYỆN THÁP MƯỜI **TRƯỜNG TIỂU HỌC THẠNH LỢI 1**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/TTr-THTL1	*Tháp Mười, ngày 19 tháng 4 năm 2024*

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến huyện Tháp Mười

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân huyện Tháp Mười

Căn cứ Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến và các biện pháp thúc đẩy hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ các Biên bản họp Hội đồng Sáng kiến, ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Trường Tiểu học Thạnh Lợi l;

Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1 kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười' xem xét công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến trên địa bàn huyện Tháp Mười;

(có danh mục kèm theo)

Lý do đề nghị: Để làm cơ sở trình Chủ tịch UBND huyện xét tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" theo quy định tại Điều 9 của Nghị định 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

Hồ sơ đề nghị được gửi kèm theo Tờ trình này gồm các thành phần như sau:

+ Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (Sao y bản chính)

+ Quyết định công nhận sáng kiến và giấy chứng nhận sáng kiến (Sao y bản chính).

+ Biên bản họp hội đồng sáng kiến(bản chính).

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười xem xét./.

Nơi nhận: Như kính gửi Lưu: VT.	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** TRƯỜNG TIỂU HỌC THẠNH LỢI 1 **Nguyễn Ngọc Minh**

DANH SÁCH CÁC GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN

(Kèm theo Tờ trình số 41 /TTr-THTL1, ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1)

TT	Tên sáng kiến	Tên tác giả	Cơ quan, đơn vị	Chức danh	Nội dung đề nghị
1	Giải pháp nâng cao chất lượng môn Tiếng việt cho học sinh của lớp 1, Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1, huyện Tháp Mười.	Võ Thị Thanh Hoa	Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1	Giáo viên	Công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến huyện Tháp Mười
2	Một số giải pháp Giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 4/2 Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1, huyện Tháp Mười	Trần Văn Cảnh	Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1	Giáo viên	Công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến huyện Tháp Mười
3	"Sử dụng hiệu quả các loại nhạc cụ trong tiết dạy âm nhạc cho học sinh Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1"	Võ Phùng Thị Cẩm Thi	Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1	Giáo viên	Công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến huyện Tháp Mười

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng Sáng kiến kinh nghiệm

1. Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến
01	Võ Thị Thanh Hoa	09/7/1979	Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1	Giáo viên	ĐHSP Tiểu học	100

2. Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: **Giải pháp nâng cao chất lượng môn Tiếng việt cho học sinh của lớp 1 Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1 huyện Tháp Mười.**

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Không có

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử 29/3/2023.

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a) Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/qui trình thực hiện nhiệm vụ).

Trong năm học 2023 - 2024 tôi được phân công giảng dạy lớp 1/1 gồm 25 học sinh. Tôi đón các em học sinh là những mầm non tương lai của đất nước, các em hoàn toàn như những trang giấy trắng. Biết đọc và biết viết là cả một thế giới mở ra trước các em. Học xong chương trình lớp 1 các em phải đọc, viết,.... theo yêu cầu cần đạt của chương trình 2018 đã hướng dẫn. Một trong những hạnh phúc lớn nhất của trẻ là: được đến trường, được học đọc, học viết.

Chính vì điều đó mà tôi rất bâng khuâng và lo lắng về chất lượng giáo dục của bản thân và chất lượng tiếp thu kiến thức của học sinh trong dạy và học môn Tiếng việt. Liệu giáo viên có hình thành cho học sinh các phẩm chất năng lực, phẩm chất đặc thù của môn Tiếng việt cho tất cả học sinh của lớp nắm vững hay chưa? Học sinh có tham gia tích cực học tập môn Tiếng việt một cách tốt nhất chưa?

b) Nêu, phân tích *rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được*

áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

Bản thân là giáo viên chủ nhiệm nhiều năm nên cũng không ngừng học tập và vận dụng đa dạng các phương pháp và hình thức dạy học tích cực để tạo hứng thú cho học sinh, giúp các em chủ động tiếp thu bài. Tuy nhiên trong thực tiễn việc dạy học vần chất lượng giảng dạy môn Tiếng việt còn chưa cao ở lớp 1/1.

Giáo viên cũng có nghiên cứu và nắm chắc chương trình giáo dục 2018 những yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn Tiếng việt lớp 1.

Học sinh trang bị đầy đủ các dụng cụ học tập như sách giáo khoa, bảng, phấn, viết …

Học sinh mới vào lớp 1 còn rất nhiều bỡ ngỡ vì sự thay đổi môi trường học tập từ chơi sang học. Bên cạnh một số học sinh đã được học trường Mẫu giáo cũng còn một số học sinh chưa qua học mẫu giáo, học sinh lưu ban của những năm trước. Còn một số em yếu về thể chất, bé nhỏ hơn so với các bạn bình thường kèm theo phát triển chậm về trí nhớ, học trước quên sau, tiếp thu chậm dù đã được giáo viên hướng dẫn trên lớp nhưng vẫn chưa nhớ được các âm, chữ cái…. Đặc biệt lớp có 01 sinh khuyết tật chưa nói rõ đọc, chưa hiểu được những tiếng, từ đơn giản (vì em mới lấp tai nghe) và 01 học sinh bị tăng động.

Tổng số học sinh của lớp 1/1 là 25 em trong đó có 03 học sinh chưa qua học trường Mẫu giáo; 02 học sinh còn phát triển chậm về trí nhớ, học trước quên sau, chậm tiến; 01 học sinh khuyết tật; 01 học sinh tăng động.

Phụ huynh hoc sinh đa phần là làm ruộng hoặc ba mẹ đi làm ăn xa gửi con cho ông bà nên việc phối hợp với giáo viên chủ nhiệm trong công tác giáo dục của các em còn hạn chế….

Cho nên tôi đã tìm hiểu và đã tiếp nhận được một số thông tin về chất lượng môn Tiếng việt như sau:

Bảng thống kê kết quả học tập, rèn luyện môn Tiếng việt

Tổng số học sinh	**Nhận xét môn Tiếng việt**			**Ghi chú**
	Học sinh hoàn thành tốt	Học sinh hoàn thành	Học sinh chưa hoàn thành	
25	**7**	**11**	**7**	

Qua kết quả trên ta nhận thấy có 7 học sinh chưa hoàn thành chương trình phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục đối với môn Tiếng việt. Về phần nhận diện âm, vần, chưa viết được chữ đơn giản …

Khi nắm được kết quả của lớp mình bản thân là giáo viên chủ nhiệm tôi nhận thấy về công tác giảng dạy của bản thân đôi khi còn chưa được quan tâm đầy đủ, chưa phát huy tốt vai trò trách nhiệm, tính chủ động, tinh thần trách nhiệm và lòng yêu nghề nên hiệu quả giảng dạy thấp. Việc dạy của bản thân còn đại trà chưa dạy theo hình thức cá thể hóa học sinh hoặc chưa tư vấn giúp đỡ kịp thời cho học sinh dẫn đến việc học sinh chưa hoàn thành được các nội dung môn học. Phương pháp

dạy học của giáo viên chưa linh hoạt nên chưa tạo được sự hứng thú học tập từ phía học sinh.

Chất lượng giáo dục học sinh thông qua việc dạy và học môn Tiếng việt là rất quan trọng. Nó giúp học sinh bước đầu hình thành các năng lực chung, phát triển năng lực ngôn ngữ ở các kĩ năng đọc, viết, nói, nghe.... Làm thế nào để học sinh có hứng thú, có nhu cầu nhận thức và chủ động, tích cực học tập thì điều đó phụ thuộc rất nhiều vào năng lực và trình độ chuyên môn của giáo viên. Giáo viên cần có năng lực điều hành các hoạt động học tập, biết khơi dậy ở các em lòng ham hiểu biết, biết tạo cho học sinh một động cơ học tập đúng đắn, có hứng thú và nhu cầu học tập. Các em có hứng thú thì tham gia các hoạt động mới sôi nổi, hào hứng và tích cực.

Giáo viên cũng thành lập được nhóm zalo của lớp với tất cả các phụ huynh học sinh hoặc người đỡ đầu của các em tham gia. Nhưng do cha mẹ của các em đi làm ăn xa gửi con cho ông bà nên việc phối hợp giáo dục các em cũng còn hạn chế.

Nhận thấy tính cấp thiết mà thực tiễn giáo dục đang đòi hỏi, đó cũng là vấn đề mà bản thân tôi đã tìm kiếm các giải nhằm áp dụng vào công tác giảng dạy của bản thân mình để hạn chế tỉ lệ học sinh không hoàn thành trong môn Tiếng việt của lớp 1/1 năm học 2023-2024.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a) Mục đích của giải pháp;

- Tìm ra các biện pháp giúp học sinh lớp 1:

+ Hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu với các biểu hiện cụ thể: yêu thiên nhiên, gia đình, quê hương đất nước, yêu thích cái đẹp, cái thiện, có cảm xúc lành mạnh; có hứng thú học tập, ham thích lao động, thật thà trong học tập, đời sống, có ý thức thực hiện trách nhiệm với bản thân, gia đình, mọi người xung quanh…

+ Bước đầu hình thành các năng lực chung, phát triển năng lực ngôn ngữ ở các kĩ năng đọc, viết, nói, nghe một cách tốt nhất và đồng đều nhất.

+ Phát triển năng lực văn học với yêu cầu nhận biết được văn bản nói về ai, về cái gì, nhận biết được nhân vật trong câu chuyện, nhận biết được thơ và truyện.

có những kĩ năng cơ bản trong việc rèn luyện chữ viết sao cho đúng đẹp nhất.

- Giáo viên đưa ra cho bản thân những phương pháp rèn luyện cho học sinh lớp chủ nhiệm và từ biện pháp đó áp dụng nhân rộng tới các khối lớp khác trong toàn trường và trong địa bàn.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên giúp giáo viên có những phương thức áp dụng tốt nhằm phát triển năng lực tiềm ẩn của học sinh, giúp các em nâng cao chất lượng học tập môn Tiếng việt.

- Các em yêu quý môn Tiếng việt không sợ đến giờ học tập môn này.

- Rèn tính tự giác có ý thức trong việc học tập môn Tiếng việt, mà không cần đến sự đôn đốc của thầy cô và cha mẹ.

b) Tính mới của giải pháp (đối với giải pháp mới hoàn toàn) hoặc những điểm khác biệt, tính mới của các giải pháp so với các giải pháp đã biết (đối với các giải pháp có sự cải tiến đối với các giải pháp đã có).

Giải pháp 1. Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, tính chủ động và lòng yêu nghề của bản thân.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của bản thân luôn nhắc nhở mình phải vươn lên học tập nâng cao trình độ, năng lực công tác, nghiên cứu, tìm tòi và có những sáng kiến áp dụng vào công tác dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần vào sự hành thành và phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh.

- Luôn nhắc nhở mình phải có tấm lòng nhân ái, bao dung, lòng nhiệt huyết trong việc nghiên cứu, tìm tòi phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng đối tượng học sinh.

- Bản thân phải luôn rèn luyện sự tâm huyết, say mê, tận tụy với công việc để nâng cao chất lượng giảng dạy; chính từ sự say mê, tâm huyết, trách nhiệm mà bản thân tự mình trau dồi, tích lũy kiến thức chuyên môn, thực tiễn ở mọi nơi, mọi lúc, tự mình rèn luyện kỹ năng, phương pháp sư phạm để hướng dẫn, giúp đỡ học sinh một cách hiệu quả nhất.

- Chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, năng lực thực tiễn cho bản thân và áp dụng chúng vào công tác giảng dạy và giáo dục.

- Bên cạnh đó bản thân cũng phải thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá nội dung công việc của mình xem đã đáp ứng được mục đích, yêu cầu chất lượng giảng dạy đặt ra chưa để kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

- Bản thân cũng phải gương mẫu không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, năng lực giáo dục và trách nhiệm cá nhân.

Giải pháp 2. Tự xây kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho bản thân.

- Tự xây kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho bản thân như: phương pháp, hình thức dạy học, các hoạt động trải nghiệm,... đồng thời kế hoạch phải thể hiện nội dung bồi dưỡng kiến thức Tiếng việt. Mỗi hoạt động bồi dưỡng đều có mục đích riêng, nội dung và phương pháp, phương tiện thực hiện riêng. Kế hoạch này tập trung vào các hình thức bồi dưỡng của bản thân tự bồi dưỡng hay bồi dưỡng thông qua các hoạt động của tổ chuyên môn,....

- Thực hiện xây dựng "Kế hoạch dạy và học giáo dục môn Tiếng việt cho học sinh thông qua hoạt động giáo dục". Kế hoạch này thể hiện rõ các lĩnh vực như: việc dạy và học theo chương trình, mục tiêu của chương trình 2018 đối với lớp 1; việc lên kế hoạch bài dạy và chuẩn bị đồ dùng dạy học của giáo viên khi lên lớp; việc dự giờ, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, nhận xét sau khi dự giờ và áp dụng những kinh nghiệm hay, cách làm tốt vào trong thực tiễn; việc thực hiện sinh hoạt tổ chuyên môn; việc sử dụng thiết bị, các học liệu dạy học; việc nhận xét, tư vấn theo thông tư; nền nếp học tập của học sinh....

Giải pháp 3. Xây dựng lớp học thân thiện – hạnh phúc:

- Đối với học sinh lớp Một, đi học thực sự là một bước chuyển, một bước ngoặt có ý nghĩa lớn lao đối với sự phát triển trí tuệ, tâm lí và nhân cách của các em. Đa số các em khi mới chuyển từ Mẫu giáo sang Tiểu học các em còn bỡ ngỡ, rụt rè, lạ lẫm, chưa thích ứng được với môi trường mới, kém hứng thú với hoạt động học tập. Vì vậy tôi thấy việc đầu tiên phải làm đó là xây dựng "Lớp học thân thiện – hạnh phúc" Bởi vì: "Lớp học thân thiện – hạnh phúc" là nơi mà ở đó các em

luôn vui vẻ, hoà đồng, đoàn kết thương yêu nhau, sẵn sàng giúp đỡ nhau trong học tập, sinh hoạt. Nơi đây, các em luôn nhận được sự thương yêu đoàn kết của bạn bè, của thầy cô giáo. Sự thân thiện tạo bầu không khí vui vẻ, gần gũi giúp học sinh mạnh dạn và các em thấy mình được tôn trọng để các em cảm nhận được sự thoải mái khi tham gia việc học tập của mình.

- Giáo viên phải nhẹ nhàng uốn nắn, nhận xét, tư vấn cho học sinh một cách kịp thời.

- Giáo viên thường xuyên khen ngợi, động viên khi các em tiến bộ dù là rất nhỏ, để các em tự tin hơn, giúp các em thấy được thế mạnh của mình, đồng thời tạo dựng cho các em lòng tin vào bản thân, xoá đi nỗi lo âu, sợ hãi trong lòng khi các em không đọc, viết được...

Giải pháp 4. Nâng cao năng lực chuyên môn:

- Bản thân phải thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng kiến thức Tiếng việt cho bản thân đồng thời đề xuất với tổ chuyên môn, nhà trường tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề những nội dung cần được bồi dưỡng ở môn Tiếng việt.

- Nhà trường đã trang bị cho lớp 1 tivi nên bản thân mạnh dạn lập kế hoạch bài dạy có sử dụng powerpoint cho cả năm học.

- Thường xuyên cho học sinh thao tác trên các đồ dùng học tập có sẵn bên cạnh đó thì giáo viên cũng thường xuyên làm mới đồ dùng học tập cho học sinh không nhàm chán.

- Bản thân đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính độc lập, sáng tạo của học sinh gắn với thực tiễn, luôn tạo cho các em tính chủ động, tích cực, hứng thú trong học tập; phát huy tính sáng tạo và tạo được bầu không khí cởi mở thân thiện của lớp.

- Giáo viên tổ chức linh hoạt các hình thức và các phương pháp học tập phù hợp với học sinh. Vì khi tổ chức tốt các hình thức và các phương pháp học tập không chỉ làm cho các em hứng thú hơn trong học tập mà còn giúp các em tự tin hơn, có được cơ hội tự khẳng định mình và tự đánh giá nhau trong học tập.

- Bản thân cần biết vận dụng linh hoạt và lựa chọn các phương pháp vào từng hoạt động của các dạng bài học, để hướng dẫn học sinh tự tìm tòi chiếm lĩnh kiến thức mới, hướng dẫn học sinh thực hành hình thành và rèn luyện năng lực Tiếng việt, hướng dẫn học sinh giảng giải kết hợp việc vận dụng phương pháp dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ.

- Tổ chức giảng dạy cho học sinh tự trải nghiệm trên các dụng cụ, đồ dùng học tập sẵn có và tự làm của giáo viên và học sinh để các em tiếp thu nội dung bài học một cách hiệu quả nhất. Sau đó giáo viên phải đánh giá, phân tích rút ra được những nội dung bài học thông qua sự trải nghiệm của học sinh.

- Ngoài ra giáo viên còn thiết kế thêm một hệ thống bài tập riêng cho các em còn hạn chế để các em rèn luyện vào buổi 2.

- Lựa chọn và sử dụng phù hợp với từng dạng bài cụ thể các phương pháp, kĩ thuật dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh của môn Tiếng việt.

- Tổ chức "Câu lạc bộ Tiếng việt" cho tất cả học sinh của lớp tham gia nhằm mục đích bồi dưỡng, rèn luyện cho các em phương pháp tự học tập, tự trao dồi thêm kiến thức cho bản thân học sinh.

- Sau mỗi buổi học giáo viên sẽ thiết kế hệ thống câu hỏi kiểm tra lại nội dung đã được tiếp thu trong ngày đối với môn Tiếng việt. Cuối mỗi tuần sẽ có một bài kiểm tra nhanh 15 phút, nội dung tập trung vào nội dung trọng tâm của tuần đã học. Sau đó giáo viên nhận xét, tư vấn cho học sinh nhằm mục đích giúp các em nắm được những nội dung đã học đồng thời giáo viên có hướng điều chỉnh công tác giảng, dạy.

- Áp dụng và sáng tạo ra nhiều trò chơi cũng như hình thức giảng dạy để tạo cho học sinh có hứng thú học trong học tập môn Tiếng việt. Các trò chơi học tập như: Ai tinh mắt; Nhận diện âm mới; Hái hoa; Ai ghép tiếng giỏi; Em là chiến sĩ truyền điện; Tìm tiếng, từ chứa âm vần vừa học;…

- Kịp thời tư vấn giúp đỡ học sinh trong quá trình tiếp thu nội dung học tập môn học.

- Trang trí lớp học xanh sạch đẹp đồng thời xây dựng góc học tập môn Tiếng việt. Trên đó giáo viên sẽ trang bị các nội dung học tập phù hợp với từng tuần, từng chủ điểm của môn Tiếng việt.

Giải pháp 5. Tăng cường công tác chủ nhiệm lớp:

- Bản thân phải thường xuyên quan tâm đến nề nếp lớp học. Xây dựng lớp học nề nếp trật tự, kỷ luật và rèn luyện cho học sinh tính tự quản. Ví dụ như việc truy bài 15 phút đầu giờ, giáo viên chuẩn bị nội dung từ buổi học trước đó buổi học sau đó cán bộ lớp sẽ tổ chức cho các bạn trong lớp đọc hay viết nội dung của giáo viên đã giao. Từ đó rèn luyện và phát huy tính tích cực tự học cho học sinh cũng thông qua việc đó cũng rèn luyện quá trình học tập trên lớp và việc tự học ở nhà.

- Hướng dẫn và thực hiện tốt các khẩu lệnh giữa cô và trò như lời nói, hành động, ký hiệu….

- Tôi luôn nhắc nhở học sinh trong giờ học cần nghiêm túc, cần chú ý để thực hiện tốt theo lệnh của cô, để hiểu được nội dung bài học; giờ nào cần làm việc đó. Trong giờ học không được nói chuyện riêng, làm việc riêng, không được chơi các đồ chơi, không trêu chọc bạn..

- Thường thì học sinh lớp 1 chủ yếu là do người thân đưa rước nên cuối mỗi buổi học tôi thường gặp phụ huynh và trao đổi với phụ huynh về nội dung bài học vừa học; trao đổi về việc hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, chuẩn bị bài ở nhà… Đặc biệt là những em đọc, viết chưa tốt tôi thường dặn dò phụ huynh hướng dẫn học sinh ôn luyện thêm ở nhà.

Giải pháp 6. Công tác phối hợp với cha, mẹ học sinh:

- Thành lập nhóm Zalo của lớp với tất cả các thành viên là người thân của học sinh. Đồng thời giáo viên gửi lịch báo giảng có các tên bài học đến nhóm Zalo này. Trước mỗi ngày học giáo viên sẽ gửi video có nội dung bài học hôm sau cho phụ huynh hướng dẫn các em học tập tại nhà trước (video này giáo viên khai thác trên học liệu dùng chung của trang Wed olm, hành trang số… và được giáo viên xem trước).

- Quan tâm, phát hiện kịp thời học sinh nào chưa nhớ âm, vần, ….. trên lớp báo ngay cho ông, bà, cha, mẹ học sinh biết để cha, mẹ, ông, bà… học sinh tham gia chung với việc giáo dục con em mình.

- Tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của học sinh em nào có cha mẹ đi làm ăn xa gửi con em lại cho ông bà thì đối tượng này giáo viên sẽ quan tâm nhiều hơn nữa. Có thể đến tận nhà để hướng dẫn và giúp đỡ các em học tập.

- Trong các tiết dạy trên lớp giáo viên thực hiện việc mời các phu huynh đến để dự giờ cô giáo thực hiện giảng dạy. Biện pháp này giúp phụ huynh học sinh biết được con em mình ở trên lớp được giáo dục trên lớp như thế nào, cách dạy của cô ra sao… Để phụ huynh học sinh và giáo viên hiểu nhau nhiều hơn và có dịp để trao đổi các biện pháp giáo dục học sinh.

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới:

- Giáo viên giữ vai trò điều hành, tổ chức và hướng dẫn các hoạt động để mỗi học sinh đều tích cực, chủ động, sáng tạo, tự lực khám phá, chiếm lĩnh tri thức mới.

- Trong từng giờ học, buổi học, giáo viên cần có thái độ gần gũi, yêu thương, tôn trọng ý kiến học sinh; nhẹ nhàng trong việc uốn nắn, sửa sai cho các em từ cách đọc, cách viết, cách cầm bút, tư thế ngồi… giúp các em tự nhận ra những hạn chế của mình mà khắc phục.

- Giáo viên phải biết được đặc điểm tình hình của từng đối tượng phát huy những mặt tích cực của học sinh. Tổ chức tiết dạy sao cho các em luôn luôn cảm thấy nhẹ nhàng và thích thú.

- Giáo viên nhận thức rõ được những khó khăn của học sinh và tìm những biện pháp nhằm giúp đỡ học sinh học tập tiến bộ và yêu thích được đến trường.

- Bản thân người giáo viên luôn luôn tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên dự giờ, thăm lớp, học hỏi kinh nghiệm đồng nghiệp, biết lắng nghe để tự khắc phục những hạn chế của bản thân trong quá trình giảng dạy.

- Tận dụng tối đa thiết bị dạy học sẵn có ở trường, tự sưu tầm thêm các vật thật xung quanh, làm thêm đồ dùng dạy học và sưu tầm tư liệu trên Internet hỗ trợ tốt tiết dạy.

- Tạo mối quan hệ thường xuyên giữa phụ huynh học sinh và nhà trường để nắm bắt tình hình học tập của học sinh và kịp thời phối hợp trong giảng dạy và giáo dục.

- Giáo viên nhận xét học sinh trên tinh thần vì sự tiến bộ của học sinh nhằm hình thành và phát triển các năng lực phẩm chất cho học sinh.

- Học sinh yêu thích học tập môn Tiếng việt, thích được đọc, được viết…

7. Khả năng áp dụng của giải pháp:

Qua thực hiện đề tài bản thân tự nhận thấy khả năng áp dụng khá cao với tất cả học sinh lớp 1 của trường Tiểu học Thạnh Lợi 1. Biểu hiện cụ thể ở việc học sinh đã đạt 12 giải ở hội thi Giao lưu phần viết do nhà trường tổ chức. Có 25/25 học sinh được xếp loại là hoàn thành trở lên đối với môn Tiếng việt trong đó có 22/25 học sinh có điểm kiểm tra cuối học kì 1 là 9, 10.

Ngoài khả năng áp dụng cho khối 1 trong trường tiểu học Thạnh Lợi 1. Ngoài ra thì chúng ta có thể áp dụng rộng rãi cho các trường tiểu học khác.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp:

Qua thời gian áp dụng sáng kiến đã đạt được 12 giải cấp ở hội thi Giao lưu phần viết chữ đẹp do nhà trường tổ chức. Có 25/25 đạt tỉ lệ 100% học sinh được xếp loại là hoàn thành trở lên đối với môn Tiếng việt trong đó có 22/25 học sinh có điểm kiểm tra cuối học kì 1 là 9, 10.

*** Kết quả học tập, rèn luyện môn Tiếng việt của học sinh được nâng lên biểu hiện ở kết quả đánh giá cuối học kì I năm học 2023 – 2024:**

Tổng số học sinh	Nhận xét môn Tiếng việt			Ghi chú
	Học sinh hoàn thành tốt	Học sinh hoàn thành	Học sinh chưa hoàn thành	
30	22	3	0	

Ngoài phần đánh giá cuối học kì 1 của giáo viên thì kết quả đạt được khẳng định bằng kết quả điểm kiểm tra cuối kì 1 của lớp 1/1 như sau:

Tổng số học sinh	Điểm kiểm tra cuối học kì 1							Ghi chú
	Điểm 10	Điểm 9	Điểm 8	Điểm 7	Điểm 6	Điểm 5	Điểm dưới 5	
30	10	12	1	2	0	0	0	

Bảng thống kê cũng thể hiện rõ được tính hiệu quả của các biện pháp mà bản thân áp dụng là học sinh tiến bộ rất nhiều. Lớp không còn học sinh chưa hoàn thành hay là có học sinh có điểm kiểm tra dưới 5 kể cả học sinh khuyết tật.

Đề kiểm tra của nhà trường cũng thực hiện một cách độc lập các mạch kiến thức điều đầy đủ, công tác coi kiểm tra, chấm kiểm tra cũng thực hiện tốt theo tinh thần công văn hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định.

Kết quả sau khi áp dụng đề tài thì được một số kết quả tiến bộ rất khả quan, học sinh tiến bộ rất nhiều trong những việc làm của mình (như bảng số liệu). Bản thân nhận xét các học sinh này sẽ có tiến bộ hơn nếu đề tài này được áp dụng thường xuyên và nhân rộng.

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có);

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến;

Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử, đồ dùng dạy học sẵn có và tự làm, màu, sân, bàn ghế,....

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả;

- Giáo viên mạnh dạn trong công tác đổi mới của bản thân mình nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng được yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục 2018 cho học sinh trong trường tiểu học.

- Giáo viên được bồi dưỡng thêm kiến thức và phương pháp giảng dạy cũng như nâng cao khả năng nghiệp vụ, rèn luyện bản lĩnh sư phạm, hoàn thiện nhân cách của giáo viên…. Mạnh dạn trong công tác đổi mới phương pháp dạy học, nhận xét, tư vấn đối với học sinh.

- Việc áp dụng thay đổi các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho thấy được sự tiến bộ của học sinh trong học tập và thái độ học môn Tiếng việt, thích học Tiếng việt hơn.

- Thông qua các hình thức tổ chức học tập trong dạy học Tiếng việt giúp học sinh có các năng lực, phẩm chất mà chương trình giáo dục 2018 yêu cầu đối với Tiếng việt. Học sinh biết đọc, biết viết, khả năng hiểu nội dung của văn bản,… tốt hơn. Từ đó học sinh thể hiện được khả năng tư duy của mình, hứng thú trong học tập, thể hiện được óc sáng tạo của mình, mạnh dạn đứng trước tập thể từ đó các em sẽ có tinh thần học tập tốt. Đa số học sinh đều được tham gia vào việc một cách tích cực, hợp tác với bạn bè trong lớp theo tinh thần "học mà chơi, chơi mà học".

- Chất lượng học tập môn Tiếng việt của học sinh ngày càng được nâng lên.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có);

Ngay từ lần đầu áp dụng các giải pháp của sáng kiến bản thân đã được 12 giải ở hội thi Giao lưu phần viết chữ đẹp do nhà trường tổ chức. Có 25/25 học sinh được xếp loại là hoàn thành trở lên đối với môn Tiếng việt trong đó có 22/25 học sinh có điểm kiểm tra cuối học kì 1 là 9, 10.

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có);

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tháp Mười, ngày 29 tháng 03 năm 2023

NGƯỜI NỘP ĐƠN

Võ Thị Thanh Hoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi[1]: **Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1**

1. Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Trần Văn Cảnh	01/01/1987	Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1	Giáo viên hạng II	Đại học Giáo dục Tiểu học	100%

2. Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến[2] : "Một số biện pháp Giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 4/2 Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1, huyện Tháp Mười".

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)[3].

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến[4]: Giáo dục

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: Ngày 23 tháng 03 năm 2023.

6. Mô tả bản chất của sáng kiến[5]:

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a) Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/qui trình thực hiện nhiệm vụ).

Năm học 2023-2024 tôi được nhà trường phân công giảng dạy lớp 4/2 (ở điểm 1), đa số là học sinh sống ở vùng nông thôn trên địa bàn xã Thạnh Lợi, huyện Tháp Mười. Điều kiện kinh tế của các em đa phần là có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ gia đình nghèo, đông con, mặt bằng dân trí thấp, môi trường dân sinh nhiều thành phần khá phức tạp, việc nhận thức, quan tâm, chăm sóc, điều kiện, sự phối hợp giáo dục còn nhiều hạn chế. Đâu đó vẫn nghe thấy học sinh nói tục, chửi bậy, không vâng lời cha mẹ, thầy cô;

---

[1] Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến.
[2] Tên của sáng kiến.
[3] Tên và địa chỉ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến
[4] Điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin, nông lâm ngư nghiệp và môi trường, cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải, dịch vụ (ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế...), khác...
[5] Cần nêu rõ các nội dung theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/TT- BKHCN của

đánh nhau, trốn học …. Một số học sinh có biểu hiện hành vi đạo đức chưa tốt, trở thành những học sinh biểu hiện chưa ngoan, người con không biết vâng lời, thậm chí còn dẫn đến có những hành vi vi phạm pháp luật, tình trạng bạo lực học đường trong nhà trường hiện nay.

Do đó việc giáo dục đạo đức cho học sinh là hết sức quan trọng, đáp ứng yêu cầu của mục tiêu giáo dục toàn diện; phù hợp với quan điểm giáo dục đó là: "Học để biết; học để làm; học để tồn tại; học để chung sống".

Bảng kết quả qua khảo sát, điều tra thông tin hành vi đạo đức của lớp đầu năm học 2023-2024:

	Nội dung khảo sát, đánh giá	TSHS	Kết quả đánh giá			
			Đạt		Chưa đạt	
			SL	TL	SL	TL
1	Tích cực, đến trường học tập đúng giờ.	30	22	73,3	8	26,7
2	Tự tin giao tiếp, hợp tác với mọi người.	30	23	76,6	7	23,4
3	Yêu thương, biết chia sẻ với giáo viên và các bạn.	30	22	73,3	8	26,7
4	Có trách nhiệm, trung thực với mọi người.	30	24	80,0	6	20,0
5	Tự giác tham gia các hoạt động học tập, nhóm.	30	24	80,0	7	20,0

Thực tế qua khảo sát tôi nhận thấy vẫn còn một số học sinh chưa ngoan, chưa có hành vi đạo đức tốt. Trước những hiện trạng trên là một giáo viên dạy lớp 4/2, tôi luôn băng khuâng làm thế nào để có biện pháp giáo dục đạo đức cho học sinh hiệu quả ngay từ khi học sinh học ở tiểu học.

b) Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

Đối với học sinh lớp 4/2 sự nhận thức và tư duy phát triển của trẻ còn nhiều hạn chế, nhất là ở lứa tuổi các em sự phát triển cơ thể đang trong quá trình phát triển của tuổi dậy thì, tâm sinh lý không mang tính ổn định, một số con em do cha mẹ nuông chiều nên có những hành vi đạo đức biểu hiện chưa ngoan, một số học sinh do cha mẹ đi làm ăn xa ở với ông, bà hay người thân thiếu sự quan tâm, giáo dục và một số học sinh hiện nay do ảnh hưởng môi trường sống từ gia đình, người thân, sự tác động từ môi trường xã hội nên khiến trẻ luôn tìm tòi, bắt chước, hay làm theo, đó là điều kiện làm ảnh hưởng rất nhanh đối với hành vi của trẻ.

Đa số phụ huynh học sinh không quan tâm đến việc giáo dục đạo đức cho học sinh vì chỉ biết con học tốt, nắm vững kiến thức học là đủ rồi, thiếu tính gương mẫu trong gia đình như: sinh hoạt, giao tiếp, ứng xử…

Một số giáo viên chưa xác định đúng mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, công tác phối hợp, chưa tạo môi trường học tập thân thiện, ứng xử thiếu gương mẫu; phương pháp giáo dục chậm đổi mới; tổ chức hoạt động giáo dục ngoại khóa chưa phong phú nội dung; giáo dục tích hợp các môn học chưa mang tính hiệu quả; công tác chủ nhiệm thiếu quan tâm, kiểm tra đánh giá đôi lúc chưa thường xuyên, việc tư vấn học đường có lúc thực hiện thiếu tính hiệu quả, động viên, biểu dương đôi lúc chưa kịp thời.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a) Mục đích của giải pháp:

Giúp cho học sinh hình thành những thói quen chuẩn mực đạo đức cụ thể là: Lòng kính yêu ông bà, cha mẹ, kính trọng thầy giáo, cô giáo, quý mến bạn bè, giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn; thật thà dũng cảm trong học tập, lao động; lòng biết ơn những người có công với đất nước, tôn trọng và thực hiện đúng pháp luật, các quy định của nhà trường, khu dân cư … Những thói quen hành vi đạo đức này không đơn thuần là những hành động ứng xử có được do lặp lại bằng luyện tập trong nhiều tình huống quen thuộc. Đó phải là những hành động ứng xử chịu sự kích thích của những động cơ đạo đức đúng đắn. Từ đó, giúp các em hình thành các năng lực và phẩm chất tốt trong quá trình học.

Giúp thầy cô giáo thuận lợi hơn trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh, nắm chắc nguyên nhân và đặc điểm tâm sinh lí, khả năng của từng học sinh. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch phù hợp và tổ chức giáo dục đạo đức cho học sinh một cách có hiệu quả.

b) Tính mới của giải pháp (đối với giải pháp mới hoàn toàn) hoặc những điểm khác biệt, tính mới của các giải pháp so với các giải pháp đã biết (đối với các giải pháp có sự cải tiến đối với các giải pháp đã có).

Giải pháp 1: Tìm hiểu tình hình, phân loại học sinh

Việc nắm các thông tin của học sinh đầu năm là rất cần thiết. Có được thông tin học sinh giúp cho giáo viên chủ nhiệm phục vụ cho việc ghi chép hồ sơ giáo viên, nắm được hoàn cảnh gia đình, kết quả của năm trước, việc liên lạc với gia đình các em,… Để nắm được tình hình đó thì ngay đầu năm tôi đã mượn lại sổ chủ nhiệm của năm học trước và đặc biệt hơn là tôi cũng đã có thể trao đổi được với giáo viên chủ nhiệm lớp trước của các em. Điều này sẽ giúp tôi biết được phần nào về những học sinh của mình. Vì thế ngay từ đầu năm, tôi đã làm Sơ yếu lý lịch học sinh phát cho từng em, hướng dẫn phụ huynh các em ghi đầy đủ, rõ ràng, sau đó thu lại để phục vụ cho công tác chủ nhiệm lớp của mình.

Qua cách phân loại trên, tôi đã tiến hành phân loại các nhóm đối tượng như sau:

Nhóm thứ nhất là những học sinh hoàn thành tốt, học sinh tham gia năng khiếu. Qua đó giáo viên phát hiện được từng đối tượng học sinh lớp mình.

Nhóm thứ hai là các học sinh chưa hoàn thành, học sinh cá biệt, chưa ổn định tâm lý và những học sinh có hoàn cảnh khó khăn tôi đã kết hợp với ban giám hiệu, cha mẹ học sinh, Đoàn để có cách giúp đỡ kịp thời và giáo dục tốt cho các em.

+ Đối với học sinh chưa hoàn thành:

Đối với học sinh chưa hoàn thành giáo viên cần tìm hiểu nguyên nhân vì sao em đó chưa ngoan.

+ Đối với học sinh cá biệt:

Học sinh cá biệt về đạo đức. Đầu tiên là tìm hiểu về nguyên nhân qua gia đình. Gia đình có sự mâu thuẫn giữa bố và mẹ hoặc gia đình thiếu quan tâm. Có thể sống trong một môi trường không lành mạnh từ đó ảnh hưởng đến các em. Từ đó trẻ có những tính xấu mà bản thân gia đình chưa giáo dục được…

Tôi đã dùng phương pháp tác động tình cảm đến các em, nghiêm khắc với học sinh nhưng không quá cứng nhắc. Đối với các em không nên sử dụng phương pháp trách phạt sẽ làm các em lì lợm hơn. Vì vậy nên chú ý gần gũi và thường xuyên nhắc nhở động viên khen kịp thời. Giao cho các em một số chức vụ trong lớp nhằm gắn liền với các em điều chỉnh với chính bản thân mình.

Giải pháp 2: Thiết lập hộp thư lớp để chia sẻ công việc, kết nối thông tin

Việc lập trang Zalo; Facebook… hỗ trợ công tác quản lí lớp học là rất hữu ích, hiệu quả và nó cũng được học sinh đón nhận tích cực, Cha mẹ học sinh ủng hộ. Mọi thông tin đăng tải trên trang là những thông tin được kiểm duyệt chính thống, không vi phạm pháp luật. Đó là những thông báo về thời khóa biểu, lịch kiểm tra định kì, các công việc giáo viên chủ nhiệm giao cho các tổ nhóm trong lớp để thực hiện nhiệm vụ, nội dung học tập, làm việc, thực hiện bài tập nhóm ở các môn của học sinh trong lớp... Những nội dung đăng tải đó được học sinh tương tác, chia sẻ bài học, giúp nhau giải đáp các khó khăn, thắc mắc trong học tập và cuộc sống, thông qua kết nối thông tin giáo viên chủ nhiệm có thể liên hệ với cha mẹ học sinh để giáo dục nề nếp học tập, đạo đức cho học sinh tại nhà.

Giải pháp 3: Cơ cấu thành phần ban cán sự lớp, xây dựng nội quy lớp học và nề nếp học tập

Qua một tuần tìm hiểu, ổn định, bước tiếp theo tôi thực hiện ngay việc bình chọn ban cán sự lớp. Vì đây là lực lượng nòng cốt cùng giáo viên chủ nhiệm đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện nội quy học sinh, nề nếp học tập của các bạn trong năm học. Trên cơ sở giáo viên nắm bắt từng đối tượng học sinh, xác định những hạn chế của lớp tổ chức cho học sinh thảo luận đưa ra nội quy lớp học theo hướng dẫn của giáo viên, trong nội quy phải có nội dung về điều khoản thi hành. Trong học tập không những chỉ chú trọng rèn luyện cho học sinh bằng nhiều hình thức khác nhau mà còn chú trọng khâu nề nếp ngay từ đầu năm như: giáo viên hướng dẫn xếp hàng vào, ra lớp một cách nghiêm túc, truy bài đầu giờ, trật tự nghe giảng trong giờ học, không vi phạm đạo đức, nội quy của lớp, trường, ứng xử, giao tiếp...

Giải pháp 4: Giáo dục đạo đức thông qua việc tổ chức hoạt động trải nghiệm

Tổ chức tốt các buổi hoạt động trải nghiệm(tiết 3) cùng với ban cán sự lớp, giáo viên đánh giá tình hình học tập của lớp, tuyên dương sự tiến bộ của các em (dù nhỏ) nhất là những em học sinh hoàn thành, chưa hoàn thành, cá biệt. Đồng thời cũng giải thích, ngăn chặn kịp thời khi học sinh có biểu hiện tiêu cực. Đối với những học sinh có tiến bộ rõ rệt, có thể động viên các em bằng nhiều hình thức như: tuyên dương trước lớp, thưởng một cây bút mực hoặc được dán một bông hoa vào bảng học tập ở cuối lớp… khen ngợi những mặt tiến bộ, những mặt làm được, khắc phục những mặt còn hạn chế.

Học sinh có thể tự điều hành giờ sinh hoạt, biến giờ sinh hoạt lớp thành một buổi hội thảo nhỏ với các chủ đề theo tuần. Giáo viên coi giờ sinh hoạt cuối tuần là một cuộc họp và người điều hành cuộc họp này chính là HS. GV chủ nhiệm đưa gợi ý một số chủ đề sinh hoạt cuối tuần cho HS và yêu cầu HS chuẩn bị trước một tuần để tiết sinh hoạt tuần tiếp theo cả lớp sẽ bàn về chủ đề đó. Tất cả đều có cơ hội được bày tỏ suy nghĩ và quan điểm của mình. Có thể tổ chức giờ sinh hoạt lớp thành một buổi biểu diễn tài năng, để HS tự tổ chức các trò chơi. Hoạt động này giúp lớp học thoải mái, đoàn kết hơn và khiến cho HS yêu lớp học của mình hơn.

Ở mỗi buổi sinh hoạt cuối tuần, giáo viên sẽ giới thiệu gương học tốt như: một học sinh hoàn thành tốt, ngoan của lớp trình bày cách học tập, thời gian biểu cũng như sắp xếp góc học tập của mình ở nhà để các học sinh khác học tập.

Giáo viên sưu tầm, tìm hiểu qua sách báo, tài liệu, các phương tiện thông tin đại chúng giới thiệu kịp thời đến các em những gương thiếu nhi chăm học, gương thiếu nhi vượt khó học tốt nhằm thúc đẩy tinh thần học tập của học sinh. Tổ chức trình chiếu trên các video clip về tình trạng bạo lực học đường hiện nay, kết hợp tự xây dựng câu chuyện kể tình huống được giáo viên chọn lọc, thông qua câu chuyện giáo viên rút ra nội dung

giáo dục đạo đức cho học sinh vì tâm lí học sinh thích xem, nghe câu chuyện sinh động từ đó có tác dụng giáo dục sâu sắc.

Giải pháp 5: Giáo dục đạo đức học sinh thông qua các môn học

Giáo dục tích hợp các bài đạo đức Hồ Chí Minh, thông qua các môn học như Tiếng việt, Đạo đức... đều có tri thức giáo dục trong từng bài học. Do đó, nhiệm vụ của giáo viên phải cung cấp những tri thức về các hành vi đạo đức này cho các em. VD: Ở môn Tiếng việt giáo dục cho học sinh lòng yêu quê hương, yêu đất nước, con người thông qua từng nội dung môn học. Môn Đạo đức cần giáo dục cho học sinh về truyền thống hào hùng của dân tộc, biết ơn Đảng, Bác Hồ. Giáo dục học sinh tinh thần đấu tranh anh dũng, bất khuất của dân tộc ta.

Giải pháp 6: Tạo môi trường học tập, lớp học thân thiện, xây dựng một tập thể lớp vững mạnh, đoàn kết giúp đỡ nhau

Tổ chức hướng dẫn học sinh cùng thực hiện trang trí lớp học tích cực, thân thiện: học sinh sẽ trình bày các sản phẩm học tập của các em, ghi những bài học cần nhớ, sưu tầm tranh ảnh có liên quan đến các kiến thức được học.

Thường xuyên tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi tập thể lành mạnh, các trò chơi dân gian, các hoạt động văn nghệ, thể thao, hoạt động rèn kỹ năng ứng xử với bạn bè, xây dựng tinh thần đoàn kết tốt, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng hợp tác, quyết định, biết kiềm chế bản thân trong khi xử lí tình huống với bạn bè.

Đối với một số học sinh rụt rè, nhút nhát trong giao tiếp, chưa mạnh dạn trước tập thể tôi luôn nhẹ nhàng, động viên, khích lệ các em từ từ, tránh nóng vội sẽ làm các em hoảng sợ.

Xây dựng đội ngũ ban cán sự lớp thật sự gương mẫu, có trách nhiệm uy tín với lớp để các thành viên trong lớp học tập và noi theo.

Giải pháp 7: Thực hiện tốt vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp.

Thường xuyên chú ý đến hành vi của từng học sinh, kiểm tra việc học, việc thực hiện nội qui trường, lớp của học sinh. Từ đó, kịp thời uốn nắn sửa chữa khi học sinh có thái độ, hành vi đạo đức không tốt.

Đổi mới các hình thức sinh hoạt lớp, luân phiên nhau cho các em làm lớp trưởng, tổ trưởng, không nên trong năm học chỉ để một em làm lớp trưởng. Giáo viên phải là tấm gương sáng về đạo đức, nhất là tấm gương về các ứng xử văn hóa, chuẩn mực trong lời nói và việc làm.

Tôi thường kể cho các em nghe những mẫu chuyện về gương tốt, người tốt, những câu chuyện tấm gương vượt khó, sau mỗi lần kể tôi đều phân tích, gợi ý cặn kẽ để hình thành cho các em một suy nghĩ: con người sống phải có mục đích, phải có ý chí vươn lên...qua đó liên hệ những học sinh có tiến bộ để biểu dương trước lớp.

Giải pháp 8: Phối hợp với các giáo viên bộ môn, tổ chức Đoàn, Đội.

Giáo viên chủ nhiệm dành thời gian để trao đổi với giáo viên bộ môn về tác phong, đạo đức, nề nếp học tập của lớp để có biện pháp giáo dục kịp thời và phù hợp.

Trong công tác chủ nhiệm lớp giáo viên phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn, Đội vì đây là lực lượng nòng cốt hỗ trợ trong việc giáo dục học sinh. Giúp các em tích cực học tập và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy. Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua học tập,

phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Giải pháp 9: Phối hợp với gia đình học sinh

Thường xuyên thăm hỏi gia đình học sinh cá biệt, học sinh có hoàn cảnh khó khăn để kịp thời động viên, giúp đỡ tạo điều kiện cho các em đến lớp học đều hạn chế nghỉ học.

Mỗi buổi họp cha mẹ học sinh, phải báo cáo rõ về ưu điểm và gặp gỡ trao đổi riêng đối với những phụ huynh có con chưa ngoan có tiến bộ dù chỉ là việc nhỏ. Từ đó giúp cha mẹ học sinh cảm thấy mỗi buổi học thật sự cần thiết và nhận thức được rằng tương lai của con em mình muốn rạng rỡ thì phải tập trung vào việc học tập.

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới: Trình bày rõ những ưu điểm và nhược điểm (nếu có) của giải pháp mới.

** Ưu điểm:*

Sau gần một năm học thực hiện các giải pháp nói trên, tôi nhận thấy học sinh lớp 4/2 đã có sự thay đổi đáng kể trong các chuẩn mực đạo đức. Từ đó, tạo không khí học tập nhẹ nhàng, thân thiện. Học sinh học không thụ động mà biết hợp tác cùng bàn bè, thầy cô để cùng học, cùng làm. Thúc đẩy sự phát triển về hành vi đạo đức, tình cảm và ý thức xã hội của học sinh thông qua những kinh nghiệm hoạt động thực tế của các em trong nhà trường và mối quan hệ của các em với những người xung quanh. Giúp các em phát triển kĩ năng ra quyết định, kĩ năng hợp tác đồng thời cũng chuẩn bị cho các em ý thức trách nhiệm khi thực hiện những quyền và bổn phận của mình. Giáo viên thuận lợi hơn trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh, nắm chắc nguyên nhân và đặc điểm tâm sinh lí, khả năng của từng học sinh. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch phù hợp và tổ chức giáo dục đạo đức cho học sinh một cách có hiệu quả.

** Nhược điểm:*

Công tác phối hợp giữa giáo viên với một số cha mẹ học sinh còn gặp khó khăn, do cha mẹ phải làm ăn xa, học sinh ở với người thân nên việc quản lí, giáo dục học sinh tại nhà chưa tốt.

7. Khả năng áp dụng của giải pháp: Trình bày về khả năng áp dụng vào thực tế của giải pháp tạo ra; có thể áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào: Áp dụng cho lĩnh vực chuyên môn.

Những biện pháp trên được áp dụng rất thuận lợi, thành công trong việc tổ chức giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 4/2, các lớp 4 còn lại trong tổ và có thể áp dụng được với các khối khác trong trường Tiểu học Thạnh Lợi 1. Sáng kiến có thể nhân rộng ra các Trường Tiểu học trong toàn huyện.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp: theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã áp dụng sáng kiến (nếu có); và theo ý kiến của tác giả sáng kiến.

Qua quá trình thực hiện các biện pháp nêu trên vào việc giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 4/2, tôi thấy các em học sinh có chuyển biến rõ rệt, có ý thức cao trong học tập và rèn luyện, biểu hiện cụ thể như sau:

- Xác định được mục đích học tập, chuyên cần, ham học, trung thực trong học tập và đạt kết quả tốt. Luôn khiêm tốn và giúp đỡ nhau cùng học tập tiến bộ.

- Tham gia đầy đủ và thực hiện tốt các buổi lao động, hoạt động tập thể. Có ý thức thực hành tiết kiệm, quý trọng và bảo vệ tài sản của nhà trường, của lớp học, sẵn sàng tham gia lao động góp phần xây dựng địa phương do nhà trường tổ chức.

- Luôn có ý thức giữ vệ sinh cá nhân, giữ sạch đẹp trường lớp, bảo vệ của công.

- Thực hiện nếp sống lành mạnh, có văn hóa, có kỷ luật. Yêu thương đoàn kết với bạn bè.

- Biết nói lời hay, ý đẹp, nghe lời người lớn, nhắc nhở các bạn cùng làm theo.

- Có ý thức tự giác trong học tập, biết giúp đỡ ông bà cha mẹ những việc vừa với sức của mình.

Việc áp dụng một số biện pháp giáo dục đạo đức cho học sinh đến thời điểm giữa học kỳ II, năm học 2023-2024.

Kết quả qua khảo sát, đánh giá các hành vi đạo đức của lớp 4/2 ở thời điểm giữa học kì II, năm học 2023-2024:

như sau:

	Nội dung khảo sát, đánh giá	TSHS	Kết quả đánh giá			
			Đạt		Chưa đạt	
			SL	TL	SL	TL
1	Tích cực, đến trường học tập đúng giờ.	30	30	100%		
2	Tự tin giao tiếp, hợp tác với mọi người.	30	30	100%		
3	Yêu thương, biết chia sẻ với giáo viên và các bạn.	30	30	100%		
4	Có trách nhiệm, trung thực với mọi người.	30	30	100%		
5	Tự giác tham gia các hoạt động học tập, nhóm.	30	30	100%		

Kết quả đánh giá định kỳ giữa học kỳ II, năm học 2023-2024 về năng lực, phẩm chất:

TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
30	18	60,0	12	40,0		

- Với chất lượng như trên, tỷ lệ học sinh tích cực trong học tập, trong lao động và tham gia các phong trào tăng lên đáng kể.

- Trong đợt kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II, các em có tiến bộ rõ rệt trong việc thể hiện các hành vi đạo đức, đánh giá các năng lực, phẩm chất đều đạt mức Đạt trở lên, từ đó chất lượng giáo dục được nâng lên.

- Tinh thần, thái độ học tập của học sinh được nâng cao, nề nếp và chất lượng được ổn định và phát huy, các em đã phát huy tốt tinh thần giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện.

- Nề nếp lớp được duy trì tốt trong năm học, chấm dứt tình trạng học sinh đi học trễ. Hầu hết các em đều học bài và làm bài trước khi đến lớp.

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có): Không

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến;

Sáng kiến có thể mang lại hiệu quả cao nhất khi có điều kiện thuận lợi về các mặt:

- Đội ngũ giáo viên, học sinh, đồ dùng phục vụ các hoạt động như máy tính, tivi, tài liệu giáo dục tâm sinh lý, giáo dục đạo đức, kĩ năng sống ở học sinh Tiểu học.

- Cán bộ quản lí quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện.

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả;

- Đối với học sinh: Có nhiều tiến bộ về hành vi đạo đức tốt, nề nếp và có ý thức hơn trong các hoạt động học tập của lớp, chăm làm việc nhà giúp đỡ cha mẹ, ứng xử đúng đắn trong giao tiếp, tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn vệ sinh, mạnh dạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập, trình bày ý kiến cá nhân, biết nhận lỗi khi làm sai, nói thật, biết bảo vệ của công, tôn trọng mọi người, biết ơn thầy cô giáo, biết giúp đỡ bạn.

- Đối với cha mẹ học sinh (người đỡ đầu): Có trách nhiệm, quan tâm và tích cực phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc giáo dục học sinh.

- Đối với bản thân giáo viên: Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực từng đối tượng học sinh, thực hiện tốt việc đánh giá học sinh và phối hợp chặt chẽ giữa các môi trường giáo dục, mạnh dạn đề xuất ý kiến cho nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có);

Giúp giáo viên linh hoạt, sáng tạo trong các hoạt động giảng dạy trên lớp. Các tiết dạy có sự đổi mới, sáng tạo theo quan điểm lấy học sinh làm trung tâm. Nắm chắc kiến thức chuyên ngành và có thể áp dụng vào trong giảng dạy giáo dục đạo đức cho học sinh đạt hiệu quả. Có động lực thi đua nhau cố gắng trong mọi hoạt động nói chung và hoạt động chuyên môn nói riêng. Giáo viên đã biết cách lập kế hoạch giáo dục đạo đức cho học sinh theo bối cảnh địa phương, nắm được phương pháp sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, giáo viên biết kết hợp nội dung lồng ghép các môn học. Từ đó, chất lượng giáo dục học sinh cũng được nâng lên, tạo môi trường hoạt động tốt nhất giúp học sinh phát triển một cách toàn diện.

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có);

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tháp Mười, ngày 28 tháng 3 năm 2024

NGƯỜI NỘP ĐƠN

Trần Văn Cảnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi[1]: Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1

1. Tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Võ Phùng Thị Cẩm Thi	13/11/1997	Trường TH Thạnh Lợi 1	Giáo viên Âm nhạc	Đại học SPAN	100%

2. Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến[2]: "Sử dụng hiệu quả các loại nhạc cụ trong tiết dạy âm nhạc cho học sinh Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1"

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)[3]:

- Không có

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến[4]: Giáo dục đào tạo.

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 10/03/2023

6. Mô tả bản chất của sáng kiến[5]:

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a) Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/qui trình thực hiện nhiệm vụ).

Trước đây, trong tiết dạy môn âm nhạc giáo viên đa phần sẽ sử dụng các thiết bị dạy học như: đàn organ và nhạc cụ gõ thanh phách là chính một số học sinh có năng khiếu thì việc học rất đơn giản nhưng đa số học sinh khác việc tiếp thu và thực hành âm nhạc rất gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy, việc giáo dục văn hóa âm nhạc cho các em còn hạn chế. Thông qua các tác phẩm âm nhạc thông qua thực hành ca hát giúp các em

---

[1] Tên cơ sở được yêu cầu công nhận sáng kiến.
[2] Tên của sáng kiến.
[3] Tên và địa chỉ của chủ đầu tư tạo ra sáng kiến
[4] Điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin, nông lâm ngư nghiệp và môi trường, cơ khí, xây dựng, giao thông vận tải, dịch vụ (ngân hàng, du lịch, giáo dục, y tế...), khác...
[5] Cần nêu rõ các nội dung theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN của

tiếp cận lãnh hội nghệ thuật nhưng thực tế do điều kiện cơ sở vật chất trang thiết bị chưa được sử dụng hiệu quả nên việc dạy học cho các em chưa đạt hiệu quả cao.

b) Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

* Ưu điểm:

Được sự quan tâm của BGH nhà trường, lãnh đạo địa phương, cũng như Phòng Giáo dục huyện Tháp Mười đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện dạy để phục vụ giảng dạy cho giáo viên và các hoạt động học tập của học sinh.

Là một giáo viên tôi luôn biết đổi mới phương pháp dạy học, và trao dồi các kỹ năng sư phạm để nâng cao chất lượng dạy học. Bên cạnh đó, học sinh rất tích cực trong các hoạt động học tập và yêu thích môn âm nhạc.

* Nhược điểm:

- Thạnh Lợi là một trong những xã vùng sâu vùng xa của huyện Tháp Mười nên còn gặp rất nhiều khó khăn như: Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc học của con em mình, chưa nhận thức đúng về tầm quan trọng của bộ môn Âm nhạc trong việc phát triển đời sống tinh thần của trẻ. Các em ít có cơ hội tiếp xúc với các kiến thức về âm nhạc cũng như các hoạt động giao lưu văn nghệ tại trường.

- Khả năng cảm thụ âm nhạc của các em còn hạn chế nên việc tìm ra học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng phát huy tối đa khả năng học sinh còn gặp nhiều khó khăn.

- Do các em còn nhỏ chưa có ý thức bảo quản đồ dùng trang thiết bị nên có nhiều nhạc cụ bị hỏng.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến: (Nêu rõ các nội dung sau)

a) Mục đích của giải pháp;

- Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, phụ huynh và học sinh về tầm quan trọng của việc dạy – học môn âm nhạc trong trường Tiểu học.

- Đổi mới phương pháp dạy học và hình thức lên lớp một cách sinh động lồng ghép sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học được cấp và tự làm.

- Rà soát mua sắm mới và tự làm các loại nhạc cụ phục vụ cho tiết dạy.

- Rèn luyện kỹ năng sử dụng linh hoạt nhạc cụ cho bản thân và học sinh.

- Nâng cao kết quả học tập môn âm nhạc, giúp các em học sinh cảm thấy yêu thích và hứng khởi hơn trong tiết học âm nhạc.

- Tăng cường phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh, tổng phụ trách để nâng cao chất lượng dạy học môn âm nhạc

b) Tính mới của giải pháp (đối với giải pháp mới hoàn toàn) hoặc những điểm khác biệt, tính mới của các giải pháp so với các giải pháp đã biết (đối với các giải pháp có sự cải tiến đối với các giải pháp đã có).

b.1. Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, phụ huynh học sinh về tầm quan trọng của việc dạy – học môn âm nhạc trong Trường Tiểu học:

b.1.1. Đối với BGH và đội ngũ giáo viên:

Tham mưu kịp thời với ban giám hiệu quan tâm hơn cơ sở vật chất của phòng học, cung cấp mua sắm các trang thiết bị cần thiết cho môn học. Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách về vấn đề nề nếp học tập và nhắc nhở học sinh mang đầy đủ dụng cụ học tập khi đến lớp. Đây là một việc rất quan trọng quyết định chất lượng dạy – học của giáo viên và học sinh.

b.1.2. Đối với phụ huynh học sinh:

Kịp thời tham mưu với ban giám hiệu tuyên truyền nâng cao nhận thức cho phụ huynh học sinh về tầm quan trọng của môn Âm nhạc. Giúp phụ huynh hiểu hơn về môn Âm nhạc không chỉ là một môn học ở lớp mà nó còn giúp các em phát triển toàn diện về nhân cách, hoàn thiện kĩ năng giao tiếp, kĩ năng sống cho các em. Khi đó phụ huynh sẽ hiểu rõ hơn, tạo điều kiện và ủng hộ các em học tập và tham gia các hoạt động Âm nhạc của trường.

b.2. Đổi mới phương pháp dạy học gắn với sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học được cấp và tự làm phù hợp với từng phân môn, từng tiết học.

b.2.1. Đổi mới phương pháp dạy học:

Hiện nay các tiết học âm nhạc giáo viên có thể áp dụng một số hình thức mở đầu như: tổ chức chơi trò chơi tìm hiểu về kiến thức âm nhạc, vận động cơ thể theo các bài nhạc có gia điệu vui tươi,...khi đó học sinh rất dễ dàng tiếp thu và hứng thú hơn. Tổ chức học Âm nhạc theo các hình thức lớp, nhóm, cá nhân các em được thảo luận với các bạn trong nhóm, trong lớp.

Trong giờ học giáo viên luôn có thái độ vui vẻ, luôn động viên và khích lệ tinh thần của học sinh khi thực hiện biểu diễn bài hát đã học, tạo cho không khí lớp học luôn vui tươi và tránh căng thẳng. Đối với các em học sinh còn hạn chế tôi luôn quan sát và giúp đỡ hướng dẫn kịp thời giúp các em hiểu hơn về kiến thức đã học và tự tin hơn khi biểu diễn trước lớp. Tôn trọng mọi cố gắng của các em. Khuyến khích, động viên tạo hứng thú tự tin trong học tập trước đám đông.

b.2.2. Hướng dẫn học sinh hát kết hợp với nhạc cụ:

b.2.2.1 Đối với tiết dạy bài hát mới:

Giáo viên sẽ cho học sinh khởi động bằng một trò chơi có liên quan đến bài học để tạo hứng khởi đầu tiết học và luyện tập cho học sinh khởi động giọng, sau đó giáo viên sẽ đàn và hát mẫu cho học sinh nghe và yêu cầu học sinh nêu cảm nhận về bài hát. Khi giáo viên hát mẫu thì học sinh có thể hát nhẩm theo bài hát. Đối với tôi khi giáo viên sử dụng đàn và hát mẫu cho học sinh nghe thì các em sẽ chú ý hơn khi mở nhạc mẫu cho học sinh nghe. Vì vậy sự thể hiện năng khiếu của giáo viên đối với học sinh rất quan trọng.

Khi học hát từng câu thì giáo viên hướng dẫn học sinh cách chia câu cho hợp lí và hướng dẫn học sinh đọc lời ca theo tiết tấu. Giáo viên đàn và tập hát từng câu, giúp học sinh linh hội kiến thức bằng cách nghe giai điệu từ nhạc cụ và tự thể hiện lại câu hát.

Trong quá trình giảng dạy nếu học sinh hát chưa chính xác giai điệu, thì giáo viên sẽ đàn và tập cho học sinh hát đúng lại giai điệu câu hát đó, giáo viên khi chỉnh sửa cho học sinh tránh những từ khó nghe làm tổn thương học sinh, khuyến khích động viên các em tự tin tập hát cho đúng câu hát. Sau khi thực hiện xong học hát từng câu thì giáo viên đệm đàn cho học sinh hát lại cả bài giúp học sinh chú ý và cảm nhận giai điệu tốt hơn. Do đó, khi thực hiện dạy tiết dạy bài hát mới giáo viên cần chuẩn bị tốt việc đàn hát thuần thục bài hát và các phương pháp trên một cách linh hoạt, vừa thay đổi không khí lớp học bớt nhàm chán, vừa phát huy được tính tích cực của học sinh.

Để tạo hứng thú hơn cho tiết học bài hát mới, giáo viên có thể hướng dẫn học sinh sử dụng nhạc cụ để gõ đệm cho bài hát giúp học sinh nắm vững về nhịp, phách và làm cho tiết học thêm sinh động hơn.

Ví dụ: Chủ đề 3: Ươm mầm tương lai; Học hát: Bài Mặt trời bay (Lớp 4). Nhạc: Phạm Tuyên; Lời thơ: Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Đối với tiết học này tôi chủ yếu sử dụng đàn Organ, nhạc cụ tiết tấu: thanh phách. Tôi tổ chức thực hiện như sau:

Hoạt động 1: Khởi động:

- Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi *Chuyền chuông nhạc*. Hát những bài có liên quan đến mặt trời.

- Giáo viên dẫn dắt giới thiệu bài hát mới.

Hoạt động 2: Dạy bài hát

- Giáo viên đàn và hát mẫu.

- Hướng dẫn học sinh đọc lời ca theo tiết tấu.

- Giáo viên đàn cho học khởi động giọng.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh chia câu.

- Đàn và hướng dẫn học sinh hát từng câu theo lối móc xích.

- Đàn cho học sinh hát cả bài.

Hoạt động 3: Luyện tập

- Luyện tập cho học sinh luyện tập hát nhóm, tổ, cá nhân.

- Hướng dẫn cho học sinh biểu diễn bài hát theo các hình thức

Hoạt động 4: Vận dụng

- Chia lớp thành 2 nhóm:

+ Nhóm 1: "Mặt trời muốn mình bay…làm duyên". Hát kết hợp gõ đệm thanh phách theo tiết tấu lời ca.

+ Nhóm 2: "Mặt trời muốn học bài…trong xanh". Hát kết hợp gõ đệm thanh phách theo phách.

+ Nhóm 1, nhóm 2: "Như nụ hoa…đang bay". Hát kết hợp gõ đệm thanh phách theo nhịp.

- Giáo dục học sinh và củng cố lại kiến thức đã học.

Qua việc giáo viên sử dụng đàn Organ hướng dẫn học sinh học hát từng câu, có thể giúp giáo viên dễ dàng chỉnh sửa những chỗ học sinh hát chưa đúng. Học sinh sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài hát giúp học sinh nắm chắc nhịp và học sinh thấy hứng thú hơn khi thực hành đệm bài hát bằng nhạc cụ gõ.

Khi sử dụng các nhạc cụ để đệm cho bài hát, cần giáo viên phải biết thay đổi các tiết tấu đệm nhạc cụ cho phù hợp với từng thể loại bài hát. Giúp bài học sẽ trở nên hấp dẫn và lôi cuốn hơn, từ đó hiệu quả tiết học được nâng lên.

b.2.2.2 Đối với tiết học Ôn tập bài hát:

Tiết học Ôn tập bài hát là một tiết học rất dễ nhàm chán vì các em đã thuộc được giai điệu bài hát và cũng đã sử dụng nhạc cụ gõ quen thuộc để đệm cho bài hát. Hiện nay theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiện nay, sẽ có một phần học nhạc cụ, để nội dung tiết học này đạt được hiệu quả tốt hơn tôi đã lồng ghép tiết học ôn tập bài hát với phần học nhạc cụ. Cho tiết học được sinh động hơn tôi đã yêu cầu các em chuẩn bị các đồ dùng cần thiết ở nhà và hướng dẫn các em tự làm nhạc cụ cho riêng mình như nhạc cụ Maracas, Cát-ta-net,… các em rất hứng khởi và hưởng ứng. Khi đã có nhạc cụ do chính tay mình làm thì các em rất tích cực trong việc sử dụng nhạc cụ theo nhiều cách khác nhau. Nhờ vậy mà tiết ôn tập bài hát các em không còn nhàm chán mà rất chú tâm vào bài học của mình. Qua các tiết học ôn tập bài hát để gây hứng thú cho học sinh giáo viên có thể lựa chọn nhiều hình thức:

- Chia nhóm cho học sinh tự hát và tìm ra những động tác vận động phụ họa phù hợp cho bài hát.

- Sử dụng nhạc cụ gõ quen thuộc như: thanh phách, trống con, song loan, trai-en-gô, tem-bơ-rin,… và giáo viên hướng dẫn học sinh luyện gõ theo các hình thức như:

+ Cả lớp vừa hát vừa gõ đệm.

+ Chia lớp thành 2 nhóm: 1 nhóm hát, 1 nhóm gõ đệm theo (nhịp, phách, tiết tấu)

+ Chia lớp thành nhiều nhóm và mỗi nhóm sẽ thực hiện gõ một nhạc cụ và tiết tấu khác nhau để đệm cho bài hát. Sau đó các nhóm sẽ hòa tấu nhạc cụ lại với nhau.

b.2.2.3 Đối với tiết học nhạc cụ giai điệu:

Ở chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với môn âm nhạc lớp 4 có phần học nhạc cụ giai điệu. Ở tiết học này học sinh sẽ học 1 trong 2 loại nhạc cụ đó là sáo Recorder và kèn phím. Và hiện nay, ở Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1 học sinh đang thực hiện học nhạc cụ sáo recorder. Đối với học sinh thì môn học này rất lạ các em rất tò mò và có hứng thú với tiết học. Khi nội dung này được đưa vào giảng dạy, giáo viên cần phải trao dồi kiến thức và kĩ năng về cách thổi sáo Recorder, bên cạnh đó giáo viên cần phải trang bị một kế hoạch bài dạy thật hoàn chỉnh. Và tôi đã thực hiện tiết học này như sau:

Ví dụ: Bài nhạc cụ giai điệu- lớp 4 (SGK/tr.14,15)

- Giáo viên thổi cho học sinh nghe một đoạn nhạc ngắn và yêu cầu học sinh nêu cảm nhận của mình về tiếng sáo.

- Giáo viên giới thiệu cho học sinh về cấu tạo của sáo và hướng dẫn cách sử dụng. Giáo viên kết hợp với trình chiếu hình ảnh sáo lên màn hình để tập trung sự chú ý với học sinh hơn.

- Giáo viên luyện tập cho học sinh cách đặt tay, đặt môi lên sáo, chỉnh sửa tư thế ngồi khi thổi sáo. Giáo viên hướng dẫn học sinh cách bảo quản sáo khi sử dụng xong.

- Giáo viên mời một số học sinh lên thực hiện lại tư thế khi thổi sáo.

- Giáo viên yêu cầu học sinh nhắc lại các bước tư thế khi thổi sáo và cách bảo quản sao.

*Lưu ý: Đối với tiết học này có lúc giáo viên sẽ mắc phải trường hợp nói quá nhiều gây ra sự khó hiểu đối với học sinh. Nên giáo viên có thể lồng ghép các hoạt động trò chơi, vẽ tranh hay họp nhóm để các em tự thảo luận về các vấn đề như cách thổi sáo, tư thế thổi sáo, cách bảo quản. Từ đó, học sinh thực hành nhiều hơn và các em được khắc sâu hơn với nội dung đã học. Khi giảng dạy học sinh biết thổi nốt nhạc thì qua những bài thực hành của mỗi bài học sinh đã thổi thành thạo được bài thì giáo viên có thể mở nhạc đệm cho học sinh thổi trên nền nhạc đệm, khi thể hiện sẽ nghe hay hơn.

b.2.2.4 Đối với nội dung đọc nhạc:

- Đối với nội dung này học sinh rất dễ nhàm chán và thụ động. Nên tôi đã sử dụng các loại nhạc cụ có sẵn và tự làm để thu hút học sinh.

Ví dụ: Bài Đọc nhạc số 4. lớp 3 (SGK/tr.42)

- Giáo viên cho học sinh sử dụng nhạc cụ thanh phách để luyện tập tiết tấu của bài đọc nhạc.

- Giáo viên sẽ cho học sinh phân tích bài Đọc nhạc số 4 theo nhóm đôi. Và yêu cầu học sinh gõ đệm thanh phách kết hợp đọc tên nốt theo tiết tấu. Từ hoạt động này giúp học sinh dễ dàng hơn khi thực hiện các bước xướng âm cho bài đọc nhạc và giữ vững tiết tấu hơn.

- Giáo viên sinh sẽ đọc từng chuỗi âm ngắn sau khi nghe đàn. (Giáo viên không đọc mẫu rồi cho học sinh rồi cho học sinh đọc lại)

- Giáo viên đàn cho học sinh xướng âm bài đọc nhạc kết hợp gõ thanh phách theo tiết tấu bài đọc nhạc.

- Cho học sinh luyện tập nhóm đôi để các em tự xướng âm kết hợp gõ đệm thanh phách theo tiết tấu. Và sau đó mời các nhóm sẽ trình diễn. Từ đó, giúp các em tự tin hơn khi thực hành trước lớp.

- Trong khi luyện tập hướng dẫn học sinh sử dụng nhạc cụ giáo viên có thể cho học sinh sử dụng các nhạc cụ mà các em tự làm tạo cho các em thấy sự mới lạ khi học đọc nhạc, giúp các em tích cực chủ động hơn khi học đọc nhạc.

Qua các hoạt động trên thì nhạc cụ đóng vai trò rất quan trọng trong tiết học Đọc nhạc và đặc biệt đó là đàn Organ, nó giúp cho học sinh xướng âm đúng cao độ và trường độ rèn luyện cho các em kỹ năng cảm âm rất chuẩn xác. Tiết học đọc nhạc để tăng thêm phần hấp dẫn thì giáo viên cho học sinh sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài đọc nhạc. Qua đó, giúp các em biết các giữ nhịp, phách và bước đầu giúp học sinh phát triển tai nghe, nhận biết chổ sai, biết thưởng thức âm nhạc. Từ đó, góp phần vào việc giáo dục văn hóa Âm nhạc như yêu cầu cần đạt của chương trình môn học.

b.3 Rà soát chế tạo các loại nhạc cụ phục vụ cho công tác giảng dạy môn âm nhạc.

Trong quá trình rà soát các đồ dùng phục vụ cho môn âm nhạc thì có nhiều nhạc cụ còn thiếu nên tôi đã tím tòi, tự chế tạo một số nhạc cụ gõ bổ sung vào bộ đồ dùng dạy học.

Sau khi rà soát xong, tôi lên lịch và huy động học sinh cùng làm nhạc cụ bằng các vật liệu dễ tìm và dễ làm. Nhạc cụ nào khó làm tôi sẽ tự làm, còn nhạc cụ nào dễ tôi sẽ hướng dẫn cho học sinh làm. Khi các em được tự làm nhạc cụ cho mình tôi thấy rằng các em rất hứng thú, say mê và tham gia rất tích cực. Nhờ vậy cũng giúp các em biết và nâng cao ý thức bảo quản đồ dùng học tập được cấp và của chính mình.

Tôi hướng dẫn học sinh làm theo chủng loại, kích thước bằng nhiều hình thức khác nhau. Các loại nhạc cụ tự làm như:

- Nhạc cụ Maracas:

Tôi dùng 2 chai nhựa có thể để cát, gạo, sỏi,… vào chai nhưng chỉ để một lượng ít khoảng 3 cm. Sau đó, sẽ tô màu hoặc dán sticker yêu thích để trang trí lên cho nhạc cụ. Đây là loại nhạc cụ mới và được hướng dẫn làm từ lớp 3 có thể dùng để gõ đệm cho các bài hát trong chương trình từ lớp 3-5. Đây là loại nhạc cụ rất dễ làm và các em học sinh có thể tự làm tại nhà.

- Nhạc cụ Cát-ta-nét:

Cát-ta-nét là một loại nhạc cụ gõ được làm bằng gỗ và có hướng dẫn thực hiện ở chương trình âm nhạc lớp 4 (SGK/tr.34) bộ sách chân trời sáng tạo. Nên giáo viên có thể yêu cầu học sinh tự chuẩn bị dụng cụ tại nhà và cùng thực hành làm nhạc cụ tại lớp. Học sinh cần chuẩn bị 1 bìa giấy cứng dài khoảng 20cm, rộng khoảng 5 cm, 2 cái vỏ ngêu hoặc sò, keo 2 mặt, màu, sticker trang trí.

Cách làm: Giấy bìa cứng gấp đôi chiều dài lại, dán keo lên 2 đầu giấy. Sau đó dán 2 vỏ ngêu lên vỏ ngêu dán lên phải úp lại. Và trang trí cho nhạc cụ bằng màu và sticker cho đẹp mắt. Loại nhạc cụ này có âm thanh phát ra vừa phải không gây ồn ào, làm ảnh hưởng đến các lớp bên cạnh.

b.4 Rèn luyện kĩ năng sử dụng nhạc cụ cho giáo viên và học sinh:

b.4.1 Đối với giáo viên:

Với bản thân, tôi luôn thường xuyên nghiên cứu và luyện tập thành thạo cách sử dụng nhạc cụ, chuẩn bị kĩ càng trước khi lên lớp, thường xuyên trao đổi thảo luận với đồng nghiệp về các vấn đề chuyên môn để nâng cao khả năng thực hành của mình. Đối với người giáo viên khi sử dụng đàn để đệm hát cho học sinh là rất quan trọng, gây được sự chú ý và tập trung vào môn học đối với học sinh nhiều hơn. Nếu người giáo viên không sử dụng thành thạo các nhạc cụ giảng dạy sẽ làm cho tiết học bị trùng xuống, rất nhàm chán và học sinh không có hứng thú để học. Nên trong mỗi tiết dạy yêu cầu người giáo viên phải thường xuyên học hỏi, tập luyện sử dụng thành thạo các loại nhạc cụ đệm hát và chọn lọc các nhạc cụ gõ phù hợp với bài học.

Đối với các nhạc cụ gõ được trang bị và tự làm, trong quá trình giảng dạy người giáo viên phải luôn là một người hướng dẫn và làm mẫu cho học sinh hiểu rõ hơn về nhạc cụ mà mình sử dụng. Nên người giáo viên phải sử dụng thành thạo các nhạc cụ gõ đệm và chọn lọc các mẫu tiết tấu phù hợp cho học sinh luyện tập sử dụng nhạc cụ.

Với chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiện nay tiết nhạc cụ của lớp 4, đòi hỏi người giáo viên phải biết sử dụng các loại nhạc cụ như sáo recorder và kèn phím

Melodion. Nên tôi đã thường xuyên nghiên cứu cách sử dụng 2 loại nhạc cụ mới này một cách thuần thục. Bằng cách luyện tập hằng ngày các bài hát trong và ngoài chương trình học và tham gia lớp tập huấn kèn phím Melodion, sáo Recorder do Sở Giáo dục và đào tạo kết hợp với công ty Việt Thương tổ chức hướng dẫn. Đối với 2 nhạc cụ này rất thuận tiện cho giáo viên thay thế đàn Organ mỗi khi xảy ra mất điện. Khi sử dụng 2 loại nhạc cụ này trong tiết học tôi cảm thấy học sinh rất hào hứng và đạt hiệu quả rất cao khi giảng dạy.

Bên cạnh việc tự luyện tập sử dụng thành thạo nhạc cụ đệm, tôi cũng thường xuyên học hỏi đồng nghiệp dạy cùng môn Âm nhạc, hay các video giảng dạy luyện tập nhạc cụ trên mạng xã hội cách đệm các bài hát trong và ngoài chương trình để nâng cao kĩ năng sử dụng nhạc cụ.

b.4.2 Đối với học sinh:

- Hướng dẫn học sinh sử dụng thành thạo từng loại nhạc cụ được cấp và tự làm, kết hợp với các hoạt động phù hợp trong từng tiết học cụ thể để đạt hiệu quả tốt nhất.

- Đối với các nhạc cụ gõ thì đã quá quen thuộc với học sinh. Nhưng đối với 2 loại nhạc cụ mới như sáo Recorder và kèn phím Melodion thì cần học sinh phải chú ý và quan sát cách giáo viên hướng dẫn để thực hiện chơi các loại nhạc cụ cho đúng.

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới: Trình bày rõ những ưu điểm và nhược điểm (nếu có) của giải pháp mới.

Học sinh ngày càng mạnh dạn hơn trong thực hành âm nhạc, yêu thích ca hát và có thái độ đúng đắn với loại hình nghệ thuật này.

Số học sinh hoàn thành tốt bộ môn âm nhạc ngày càng tăng, số học sinh còn hạn chế về năng lực ca hát, biểu diễn, chơi nhạc cụ giảm xuống; có thể năng khiếu chưa phát triển tốt nhưng học sinh tích cực hơn trong học tập và chất lượng bộ môn được nâng cao rõ rệt.

7. Khả năng áp dụng của giải pháp:

- Phát huy được tính tích cực, chủ động sáng tạo của tất cả học sinh.
- Nâng cao chất lượng học tập của học sinh.
- Nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp: theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã áp dụng sáng kiến (nếu có); và theo ý kiến của tác giả sáng kiến.

Khi áp dụng các biện pháp "Sử dụng hiệu quả các loại nhạc cụ trong tiết dạy âm nhạc cho học sinh Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1", trong học kì I năm 2023 - 2024 tôi nhận thấy các em học sinh đều rất hứng thú, say mê học tập với môn âm nhạc, khi được học thực hành âm nhạc bằng những thiết bị nhạc cụ đa số các em đều rất thích thú và chất lượng thực hành cũng cao hơn hẳn, giờ học nhạc được tiến hành nhẹ nhàng và lôi cuốn hơn. Các em có năng khiếu thì việc tiếp thu và thực hành bài học trở nên đơn giản và chất lượng các em chưa phát triển được năng khiếu cũng tích cực hơn trong học tập đa số học sinh dần dần yêu thích môn học hơn.

Bảng Thống kê kết quả theo dõi kiểm tra và đánh giá học kỳ I năm 2023-2024 môn âm nhạc ở trường tiểu học Thạnh Lợi 1 như sau:

KHỐI	TỔNG SỐ HS	ĐÁNH GIÁ MÔN ÂM NHẠC HKI NĂM 2023-2024					
		HHT		HT		CHT	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	43	24	55,8	19	44,2	0	0
2	60	33	55	27	45	0	0
3	52	26	50	26	50	0	0
4	62	30	48,4	32	51,6	0	0
5	48	23	47,9	25	52,1	0	0
Tổng	265	136	51,3	129	48,7	0	0

Từ bảng thống kê trên là minh chứng cho việc sử dụng các nhạc cụ dạy học môn âm nhạc đạt được ở HKI năm 2023-2024. Qua đó thể hiện những biện pháp trong sáng kiến có hiệu dụng.

Tôi thấy qua các tiết học âm nhạc các em không còn rụt rè và thụ động nữa, mà thay vào đó là các em rất tự tin mạnh dạn thể hiện trước đám đông, tích cực và yêu thích môn học nhiều hơn. Đối với các em mới vào lớp 1, chưa quen với lớp học nhưng khi được tham gia các tiết học có sử dụng nhạc cụ thì bây giờ các em đã rất mạnh dạn, tự tin sử dụng nhạc cụ gõ, và tham gia biểu diễn cùng các bạn.

Qua quá trình giảng dạy các tiết học trên lớp tôi thấy rằng các em có tiến bộ rất nhiều. Các em biết lắng nghe giai điệu của bài hát và tự nêu lên cảm nhận của chính mình khi nghe giai điệu bài hát, biết giữ nhịp, phách tốt hơn không cần giáo viên phải nhắc nhở nhiều nữa và đặc biệc hơn các em biết cách sử dụng các nhạc cụ để đệm cho hát khi biểu diễn.

Trong thời gian còn lại của năm học tôi vẫn sẽ tiếp tục vận dụng giải pháp "Sử dụng hiệu quả các loại nhạc cụ trong tiết dạy âm nhạc cho học sinh Trường Tiểu học Thạnh Lợi 1" để nâng cao chất lượng môn âm nhạc. Bản thân sẻ luôn tiếp tục học tập trau dồi kinh nghiệm và nghiên cứu thêm những biện pháp mới để hoàn thiện bản thân ngày càng tốt hơn.

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có);

- Không có.

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến;

- Trang bị các loại nhạc cụ được cấp và tự làm phù hợp cho tiết dạy.

- Chuẩn bị Kế hoạch bài dạy một hoàn chỉnh.

- Sử dụng các loại nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ tiết tấu một cách thuần thục trước khi lên lớp.

- Người giáo viên phải tạo cho không khí lớp lúc nào cũng vui tươi.

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng

kiến theo ý kiến của tác giả;

- Học sinh ngày càng mạnh dạn hơn trong thực hành âm nhạc, yêu thích ca hát và có thái độ đúng đắn với loại hình nghệ thuật này.

- Học sinh tích cực, chủ động tiếp thu các kiến thức về các bài học hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, âm nhạc thường thức.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có);

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có);

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tháp Mười, ngày 29 tháng 3 năm 2024

NGƯỜI NỘP ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Võ Phùng Thị Cẩm Thi

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách giáo viên âm nhạc lớp 1,2,3,4 – Bộ sách chân trời sáng tạo.
2. Sách giáo khoa âm nhạc lớp 5 – Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3. Chương trình giáo dục tổng thể 2018 – Bộ giáo dục và Đào tạo.
4. Âm nhạc và phương pháp dạy học Âm nhạc – Hoàng Long (Chủ biên), Đặng Văn Bông, Trần Dũng, Nguyễn Thị Ngọc Hoa, Bùi Anh Tôn.
5. Kỷ yếu Hội thảo khoa học về dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục ở trường phổ thông – Hồ Ngọc Khải.